TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2026/HSST
Ngày: 14-8-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Chí
Ông Trần Đình Tuấn

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Vũ Đức Huy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Duy Lợi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2026/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2026/QĐXX-ST ngày 31 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kon Sơ H, giới tính: nam, sinh ngày 07/02/2001, nơi sinh: Lâm Đồng, Căn cước công dân số: 068201001859, nơi cư trú: Thôn R' C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Cơ ho, nghề nghiệp: nông, trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên cha: Jơ Nơng S K’ Đim, sinh năm 1975, họ và tên mẹ: Kon Sơ K’ Yêu, sinh năm 1973, anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất là bị cáo, vợ: Kơ Să K’ Sôi, sinh năm 2006 (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2025. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Kơ Să Ha Đức T, sinh năm 2004.
Trú tại: Thôn R' C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt
Người làm chứng: Ông Kon Sơ Ha D, sinh năm 1977.
Trú tại: Thôn R, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối năm 2025 đến đầu năm 2026, Kon Sơ Ha Tý thường xuyên xảy ra mâu thuẫn tình cảm với vợ là K Să K’ Sôi, sinh năm 2006 và mâu thuẫn với gia đình K’ Sôi. Hai bên thường xuyên xảy ra xích mích, xô xát với nhau dẫn đến việc Ha T2 bỏ về nhà mẹ đẻ ở cùng thôn R' C, xã Đ để ở. Đến tối ngày 06/02/2026, sau khi đi nhậu về nhà, Ha T2 nghe người dân trong làng kể về việc Kơ Să Ha Đức T, sinh năm 2004 (là anh trai ruột của Kơ S1 K’ Sôi) kiếm đánh mình nên T2 bức xúc và đã sử dụng điện thoại nhắn tin cho Ha Đức T chửi bới, khiêu khích, gây sự đánh nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K Să Ha Đức T đi bộ từ nhà của mình qua nhà Ha T2 cách khoảng 200m, trên tay cầm một cây dao rựa dài khoảng 50cm, có cán gỗ khoảng 30cm, mũi quặp đứng ở phía ngoài nhà chửi bới thì T2 vào bếp cầm theo một con dao cán gỗ dài khoảng 07cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 08cm, đầu tù đi ra ngoài. Vừa đi ra khỏi cửa nhà được một đoạn thì Ha Đức T cầm dao rựa bằng tay phải, lao vào chém từ trên xuống dưới về phía H, Ha T2 dùng tay trái đỡ dao đồng thời tay phải cầm dao ngắn chém từ dưới lên trên về hướng mặt của Ha Đ Thuyn một nhát trúng vào mặt của Ha Đức T, sau đó thì chém thêm một nhát từ trên xuống tiếp tục trúng vào phần mặt của Ha Đức T. Lúc này, Đức T bị chảy máu phần mặt, Ha T2 tiếp tục dùng tay trái kẹp dao rựa của Đức T vào hông trái rồi vật Ha Đức T ngã xuống dưới đất, lúc này cả hai cùng nằm dưới đất còn dao rựa của Ha Đức T bị văng qua một bên. Ha Tý và Hạ Đức T1 giằng co ở dưới đất thêm một lúc, Ha T2 ngồi trên người của Ha Đức T, cầm dao bằng tay phải chém 01 cái từ trên xuống trúng vào vai phải của Ha Đức T. Do hai người giằng co, chống cự nên dao của Ha T2 cũng bị văng sang một bên, Ha T2 tiếp tục dùng hai tay đấm liên tục khoảng 3 - 4 cái vào phần đầu của Ha Đức T. Sau đó cả hai được mọi người can ngăn, Ha T2 đứng dậy không cầm theo hung khí và bỏ về nhà ngoại cách đó khoảng 500m để ngủ còn Ha Đức T bị thương, được người dân đưa đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 94/KLTTCT-PYLĐ ngày 20 tháng 03 năm 2026 của Trung tâm pháp y tỉnh L xác định tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định của Kơ Să H là 16%, tổn thương do vật sắc nhọn gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra Kon Sơ H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại bãi nại.

Về vật chứng: Hung khí mà Kon Sơ Ha T2 và Kơ S1 Ha Đức T sử dụng để đánh nhau hiện không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Kon Sơ H đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho Kơ S1 Ha Đức T số tiền 50.000.000đồng, Ha Đức T đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu gì về vấn đề dân sự và cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì về sau.

Tại Bản Cáo trạng số 72/CT – VKSKV2 ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Kon Sơ H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng vẫn giữ nguyên Bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Kon Sơ Ha T2 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Kon S2 Ha Tý từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sửa đổi bản thân trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của bị hại: Không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin xử lý nghiêm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Vào ngày 06/02/2026, tại địa điểm thôn R' C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Do mâu thuẫn cá nhân, Kon Sơ H đã có hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Kơ Să Ha Đức T, hậu quả làm Ha Đức T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%, tổn thương do vật sắc gây nên. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Kon Sơ H phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngài ra bị hại cũng có một phần lỗi nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại Kơ Să Ha Đức T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích số tiền 50.000.000đồng. Các

bên đã tự thỏa thuận xong vấn đề bồi thường dân sự, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Trong vụ án này, cả Kơ S1 Ha Đức T và Kon Sơ H đều sử dụng dao để đánh nhau. Tuy nhiên, quá trình điều tra đến nay không thu giữ được hai con dao là hung khí nên không có căn cứ để xử lý Kơ Să Ha Đức T và Kon Sơ H về hành vi "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2025.

[7] Đối với Kơ S1 Ha Đức T đã có hành vi cầm dao chủ động qua nhà Kon Sơ H để tìm đánh Ha T2 nhưng không gây thương tích cho Kon Sơ H, CQĐT đã xử phạt hành chính theo quy định.

[8] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Kon Sơ H ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Kon Sơ Ha T2 phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Kon S2 Ha Tý phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Kon S2 Ha Tý 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Kon S2 Ha Tý phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Viện KSND tỉnh Lâm Đồng;
- Viện KSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp;
- Phòng THA khu vực 2- Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Thị Sinh